

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

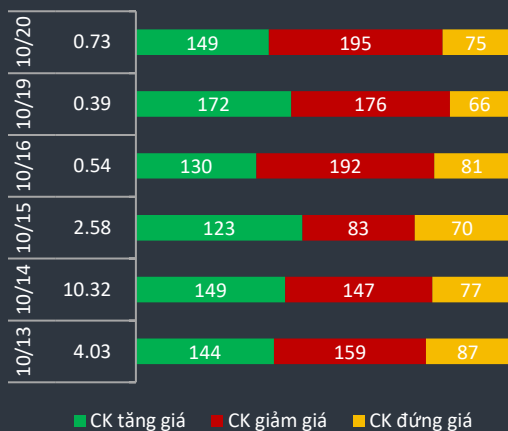
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VCB	56.5
HSG	28.1
HPG	18.9
VIC	14.5
DPM	13.9
DXG	12.0
CTD	11.8
FUESSV30	8.9
NKG	8.5
VTP	8.3
STB	7.3
GAS	(19.4)
FUEVFVND	(26.9)
POW	(27.0)
CTG	(49.5)
VNM	(50.4)
VHM	(67.2)
VPB	(67.4)
MSN	(282.2)
DIG	(492.7)

Thị trường trong ngày giao dịch rất sôi động và mang lại nhiều cảm xúc với chỉ số index nhảy múa liên tục từ giảm hơn 6 điểm đến xanh điểm cuối phiên. Phần lớn cổ phiếu hồi phục mạnh vào chiều đặc biệt là thời điểm gần bước vào phiên ATC.

HSG, DIG, TCM, TCB có độ biến thiên giá nổi bật từ giảm chuyển sang xanh mạnh, thậm chí HSG còn tiến sát trần vào cuối phiên đạt 15.6. Thông tin hỗ trợ với ngành thép là Canada quyết định không áp thuế chống trợ cấp đối với sản phẩm thép chống ăn mòn nhập khẩu từ Việt Nam. Canada cũng điều chỉnh giảm thuế chống bán phá giá đáng kể so với quyết định sơ bộ. Cụ thể, các doanh nghiệp xuất khẩu tham gia hợp tác đầy đủ trong vụ việc (chiếm khoảng 97% tổng kim ngạch xuất khẩu thép COR từ Việt Nam sang Canada) có mức thuế chống bán phá giá chỉ còn 2,3-16,2%, giảm từ 36,3 - 91,8% trong giai đoạn áp thuế sơ bộ. Tính đến cuối tháng 8-2020, Việt Nam xuất khẩu thép đạt 5,96 triệu tấn, trị giá 3,11 tỉ USD đến hơn 30 nước và vùng lãnh thổ trên thế giới, trong đó các thị trường xuất khẩu chính là ASEAN, Trung Quốc, Đài Loan, Hoa Kỳ...

Nhiều cổ phiếu nổi bật trong phiên như bộ đôi MSN tăng 83.7, TCB lên 23.9. TCB, MBB, HDB, EIB, VPB là nhóm ngân hàng dẫn đầu tăng tốt nhất trong VN30. Nhóm ngân hàng ngoài VIB, SHB, CTG, LPB hầu hết đều tăng điểm. Đây cũng là nhóm ngành hỗ trợ tích cực đỡ giá Vnindex trong ngày.

Khối ngoại bán ròng 898 tỷ đồng trong đó riêng DIG bán ròng hơn 492 tỷ, bên cạnh MSN(-282.2 tỷ), VPB(-67.4 tỷ), VHM(-67.2 tỷ). Một số cổ phiếu được mua ròng với số lượng ít VCB(56.5 tỷ), HSG(28.1 tỷ), HPG(18.9 tỷ), VIC(14.5 tỷ), DPM(13.9 tỷ).

### Tin doanh nghiệp:

**MCM:** Công ty CP sữa Mộc Châu công bố kế hoạch niêm yết trên sàn Upcom dự kiến trước tháng 3.2021. Sau khi phát hành cổ phiếu, quyền mua ... cơ cấu sở hữu MCM sẽ bao gồm VNM nắm giữ 9%, GTN 26.8%, VCL 32.5% và các cổ đông khác 32%.

# Vnindex 944.42

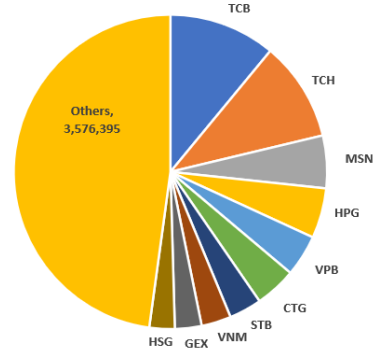
▲ +0.73 (+0.08%)

## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
TCB	23.9	900	3.91
MBB	18.7	450	2.47
HDB	25.3	550	2.22
MSN	83.7	1,700	2.07
EIB	17.5	300	1.74
HPG	29.4	450	1.56
VPB	24.8	350	1.43
KDH	23.9	200	0.84
STB	14.2	100	0.71
TPB	25.7	150	0.59
POW	10.2	50	0.49
VRE	27.5	100	0.37
BID	42.0	100	0.24
VCB	87.7	200	0.23
VHM	76.2	100	0.13
VIC	97.8	100	0.10
BCM	39.9	-	-
DHG	103.0	-	-
REE	41.6	-	-
HNG	11.8	-	-
MWG	106.8	-	-
VJC	104.5	-	-
CTG	32.1	(50)	(0.16)
FPT	53.2	(100)	(0.19)
GVR	14.8	(50)	(0.34)
PLX	49.1	(250)	(0.51)
PNJ	67.0	(500)	(0.74)
NVL	62.0	(600)	(0.96)
SAB	185.6	(2,100)	(1.12)
BVH	54.0	(700)	(1.28)
VNM	106.2	(1,500)	(1.39)
GEX	20.7	(350)	(1.67)
HVN	25.7	(450)	(1.72)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



**CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt (Mã: PDR)** vừa công bố doanh thu quý 3 đạt 1.316 tỷ đồng, gấp 3,3 lần cùng kì. Trong quý công ty tiếp tục bàn giao đất nền tại Phân khu số 2, Khu đô thị du lịch sinh thái Nhơn Hội, Bình Định và bắt đầu bàn giao một số đất nền tại Phân khu số 9 cùng dự án. Kết quả trong quý III năm nay, Phát Đạt lãi ròng hơn 439 tỷ đồng, gấp 2,7 lần cùng kì năm ngoái.

Tính chung trong 9 tháng đầu năm nay, doanh nghiệp đạt gần 2.498 tỷ đồng doanh thu thuần và 718 tỷ đồng lãi ròng, lần lượt tăng 6% và 79% so với ba quý đầu năm 2019. Trong năm nay, Phát Đạt đạt mục tiêu doanh thu đạt 3.789 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 1.200 tỷ đồng, lần lượt tăng 11% và 37% so với kết quả đạt được ở năm 2019.

**CTCP Đầu tư LDG (LDG)** vừa công bố BCTC hợp nhất quý III/2020. Trong đó, doanh thu thuần trong quý đạt gần 732 tỷ đồng, cao gấp 2,3 lần so với cùng kì năm ngoái. Lãi ròng quý III của LDG chỉ đạt hơn 10 tỷ đồng, trong khi cùng kì đạt hơn 150 tỷ đồng. Biên lãi gộp của công ty giảm từ 69% ở cùng kì về còn 24% trong quý III năm nay. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2020, LDG đạt 1.191 tỷ đồng doanh thu thuần và gần 13 tỷ đồng ròng, tăng 75% về doanh thu nhưng giảm 96% về lợi nhuận.

So với kế hoạch kinh doanh đề ra, LDG đã thực hiện được 56% kế hoạch doanh thu và 2% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

Chỉ số Vnindex đang đi ngang trong 3 phiên gần đây. Đang vào mùa cao điểm công bố báo cáo quý 3 vì vậy các cổ phiếu biến động dựa theo kết quả kinh doanh. Đang là giai đoạn cuối năm vì vậy nhà đầu tư hướng đến sự chú ý hoạt động kinh doanh cuối năm và có thể cả kế hoạch sang năm. Đó là lý do một số doanh nghiệp có giá cổ phiếu đi ngược với lợi nhuận công bố như trường hợp DBC. Nhóm cổ phiếu ngân hàng vẫn đang giữ nhịp thị trường bên cạnh những nhóm ngành chứng khoán, bất động sản, khu công nghiệp, thép, bán lẻ, phân bón sẽ thu hút dòng tiền đầu tư. Nhà đầu tư tập trung vào cổ phiếu đứng đầu của từng nhóm ngành như **VCB, CTG, ACB, MBB, TCB, PHR, GVR, HDG, DXG, DIG, MSN, HPG, HSG, SSI, VCI, PNJ, MWG.**

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE

HT1	2.72
VCI	2.94
VPH	3.05
NTL	3.35
UDC	3.36
PTB	3.64
CTG	3.66
FPT	3.91
IDI	4.47
DCM	4.58
PNJ	4.77
DXG	6.73
SMC	6.84
TTF	6.92
MHC	6.96
DIC	10.00

## Top tăng giá HNX

PTI	1.50
VCG	1.65
PVC	1.69
TVC	2.06
EID	2.48
DS3	2.56
DZM	2.78
IDJ	2.86
CTP	3.13
DXP	3.13
PPP	3.23
DNM	4.17
SCL	4.69
PLC	4.93
QNC	7.69
PSD	9.01
KVC	9.09
BAX	9.98

**DBC** - Tập đoàn Dabaco Việt Nam – Quý III/2020 ghi nhận doanh thu thuần tăng 41% lên 2.550 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế theo đó thu về gần 387 tỷ đồng, gấp 20 lần cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng, doanh thu thuần tăng hơn 40% đạt 7.155 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế gấp 24,2 lần cùng kỳ đạt 1.137 tỷ đồng. Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) 9 tháng đầu năm đã đạt 10.855 đồng.

**AGG** - CTCP Đầu tư và Phát triển bất động sản An Gia – Đã thông qua việc nhận chuyển nhượng dự án bất động sản có quy mô khoảng 3 ha tại thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**VTB** - CTCP Viettronics – Thông báo kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2020 với doanh thu 314 tỷ đồng, hoàn thành 87,2% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế 22,5 tỷ đồng, vượt 12,5% kế hoạch năm đề ra.

**SSI** - Công ty chứng khoán SSI – Quý 3/2020 kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt với doanh thu đạt 965,6 tỷ đồng, tăng 14,3% và lợi nhuận trước thuế đạt 408,8 tỷ đồng, tăng 29,3% so với cùng kỳ năm 2019.

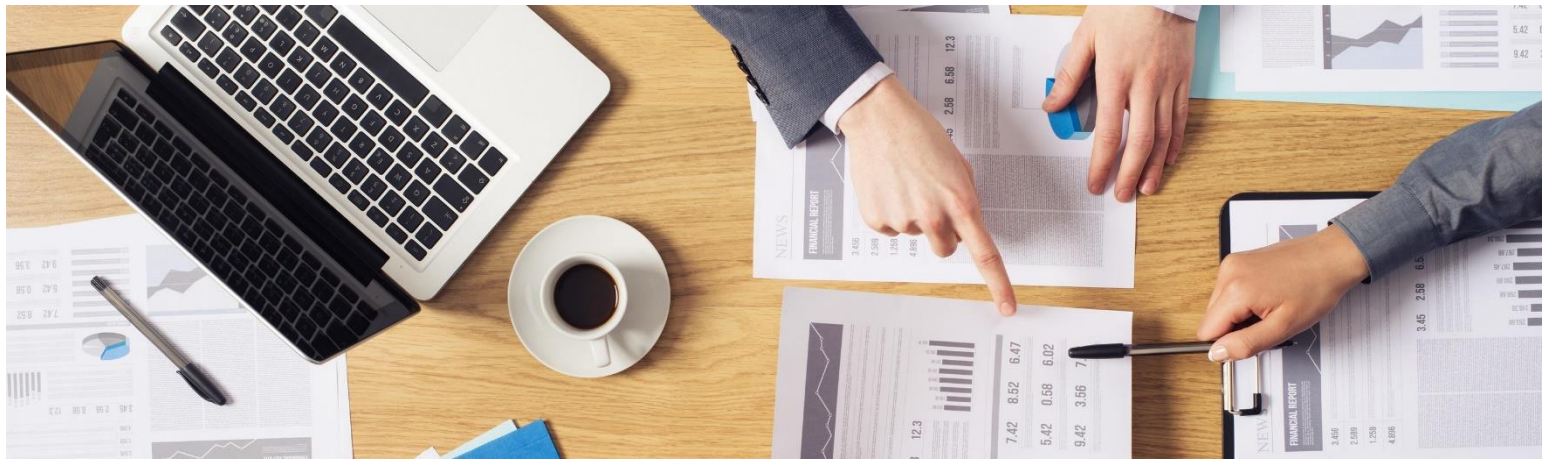
Lũy kế 9 tháng trên BCTC riêng, tổng doanh thu SSI hơn 3.320 tỷ đồng, tăng trưởng 44,9% so với 9 tháng năm 2019; lợi nhuận trước thuế đạt 1.075,6 tỷ đồng, tăng trưởng 35,3% và vượt 24% kế hoạch cả năm. Đây cũng là mức doanh thu 9 tháng cao nhất trong lịch sử hoạt động của SSI.

**L14** - Công ty cổ phần Licogi 14 - Quý III/2020, L14 ghi nhận doanh thu 23,4 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 9,98 tỷ đồng, lần lượt giảm 59,2% và 48% so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2020, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu 73,1 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 25,2 tỷ đồng, lần lượt giảm 58,2% và 56,1% so với 9 tháng đầu năm 2019.

**DGC** - Công ty cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang - Quý III/2020 doanh nghiệp ghi nhận doanh thu đạt 1.556,1 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 235,5 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 34,8% và 102% so với cùng kỳ.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2020 doanh nghiệp ghi nhận doanh thu là 4.652,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 704,8 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 27,8% và 77,5% so với 9 tháng đầu năm 2019.

**TRA** - CTCP Traphaco - Đã công bố Báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2020 với doanh thu thuần ghi nhận 459 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ 48,5 tỷ đồng, tăng 54%. Lũy kế 9 tháng từ đầu năm, TRA đạt 1.307 tỷ đồng doanh thu và 129 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ, lần lượt tăng 12% và 34% so với cùng kỳ.

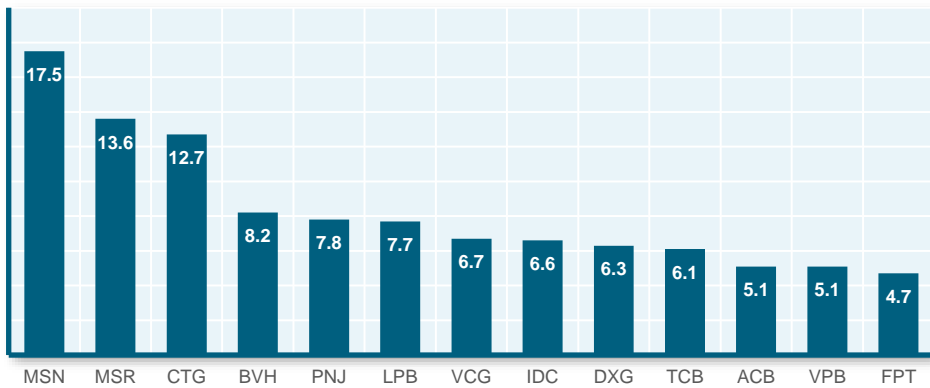


## Tổng hợp kết quả kinh doanh Q3 các doanh nghiệp

	Giá	LN 9T 2019E +/-	EPS 4 quý PE	EPS 2020F PE 2020F	Nhận xét
<b>DPM</b>	17.10	<b>531.2</b> 269.7%	<b>1,956</b> 8.7	<b>2,300</b> 7.4	Doanh thu và lãi trước thuế 9 tháng ước đạt mức 5.978 tỷ đồng và 664 tỷ đồng, lần lượt tăng 9% và 275% so với cùng kỳ năm trước như vậy riêng quý III DPM đạt 2.050 tỷ đồng doanh thu – tăng nhẹ so với quý III/2019, LNTT ước đạt hơn 170 tỷ đồng cao gấp hơn 2,2 lần cùng kỳ năm ngoái. DPM cho biết hoạt động sản xuất kinh doanh phân bón trong quý III/2020 và 9 tháng đầu năm diễn biến khả quan, đạt công suất tối ưu trong bối cảnh công ty tăng cường kiểm soát chi phí, tiết kiệm định mức năng lượng so với kế hoạch.
<b>VCS</b>	75.3	<b>960.0</b> -6.0%	<b>8,693</b> 8.7	<b>9,665</b> 7.8	Doanh thu Q3 ước tính 1.499 tỷ đồng, tăng 1,7% và lợi nhuận sau thuế 400 tỷ đồng, tăng 14,2% so với cùng kỳ năm trước. Theo Vicostone, trong quý 3, dịch Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng tới Việt Nam và các nền kinh tế lớn trên thế giới. Doanh thu thuần 9 tháng đầu năm đạt 3.994 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 961 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm trước, doanh thu 9 tháng đầu năm của Vicostone giảm không đáng kể nhưng lợi nhuận sau thuế vẫn giảm gần 6%.
<b>TCM</b>	23.60	<b>175.0</b> 14.3%	<b>3,835</b> 6.2	<b>3,873</b> 6.1	Ước quý III, lợi nhuận sau thuế ước đạt 79 tỷ đồng, tăng 35% so với cùng kỳ năm trước. Trong quý IV, công ty đã nhận được 80% đơn hàng truyền thống và chưa có đơn hàng khẩu trang. Đồng thời, sau khi EVFTA có hiệu lực thì nhu cầu vải trong nước đã tăng lên, công ty kỳ vọng tình hình đơn hàng sẽ tăng mạnh trong quý IV và đầu năm sau.
<b>KDC</b>	36.1	<b>261.0</b> 57.0%	<b>1,649</b> 21.9	<b>1,507</b> 23.9	Doanh quý 3/2020 đạt 2.293 tỷ đồng - tăng gần 24% so với cùng kỳ; tương ứng LNST thu về 128 tỷ - tăng hơn 141%. Lũy kế 9 tháng, doanh thu thuần ước đạt 5.960 tỷ đồng, tăng 17% so với 9 tháng đầu năm ngoái, chủ yếu là do doanh thu ngành dầu tăng. Lợi nhuận sau thuế đạt 261 tỷ đồng, tăng 57% so với cùng kỳ 2019.
<b>PVT</b>	13.40	<b>401.2</b> -18.3%	<b>2,130</b> 6.3	<b>2,132</b> 6.3	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm với doanh thu ước đạt 5.345 tỷ đồng, thực hiện 86% kế hoạch năm; lợi nhuận trước thuế ước đạt 565 tỷ đồng, giảm gần 22% so với cùng kỳ nhưng vượt 3% kế hoạch năm. Như vậy, quý III, doanh nghiệp ước lợi nhuận khoảng 172 tỷ đồng, giảm 18% so với quý III/2019.
<b>HPG</b>	29.1	<b>8,845.0</b> 58.2%	<b>3,254</b> 8.9	<b>3,622</b> 8.0	HPG đạt doanh thu quý III đạt 24.900 tỷ đồng, tăng 62,7% và lợi nhuận sau thuế 3.785 tỷ đồng, gấp 2,1 lần so với cùng kỳ năm trước. 9 tháng, doanh thu đạt 65.000 tỷ đồng, tăng 40%; lợi nhuận sau thuế 8.845 tỷ đồng, tăng 56% so với cùng kỳ 2019. Như vậy, sau 9 tháng, Hòa Phát thực hiện 75,6% kế hoạch doanh thu và 98% kế hoạch lợi nhuận năm. Hoạt động nông nghiệp ghi nhận tăng trưởng mạnh, đóng góp khoảng 12% doanh thu và 15% lợi nhuận toàn, tương ứng khoảng 7.800 tỷ đồng và 1.326 tỷ đồng.

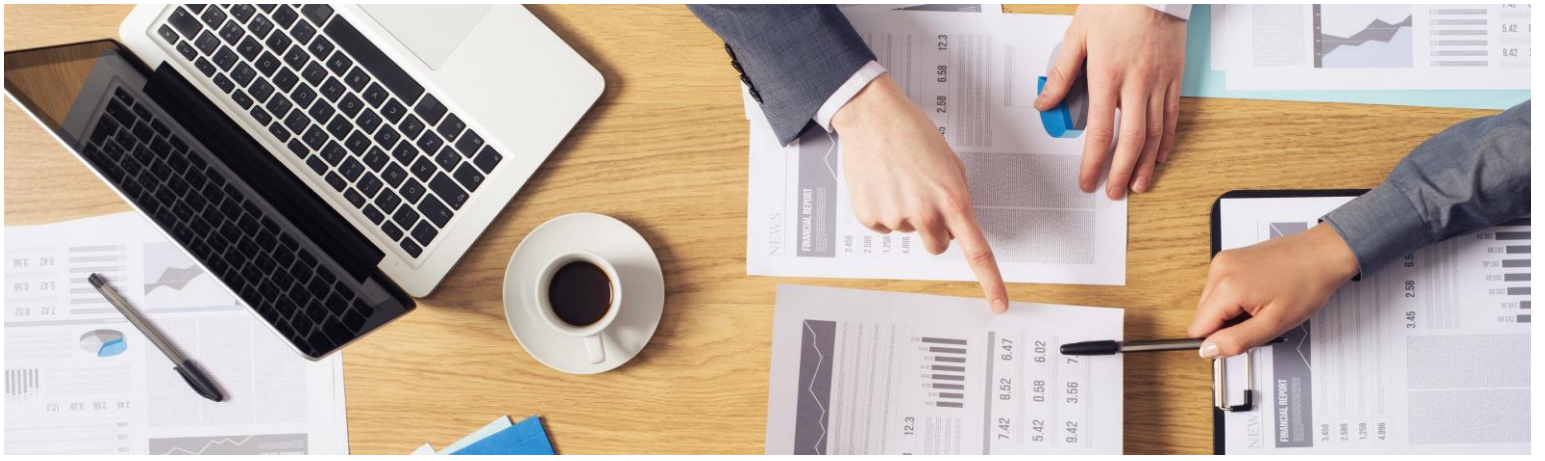


## Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



## Cổ phiếu đang chạm các vùng hỗ trợ:

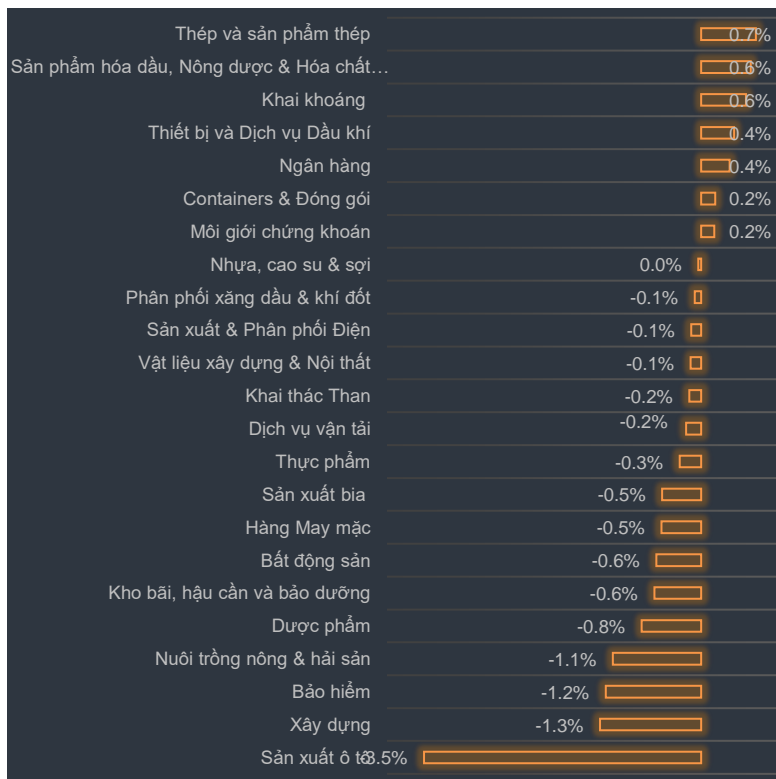
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
<b>FTS</b>	12.8	(0.78)	8.80	45.5%	19.10	364,353	36.3	2.3
<b>CTD</b>	54.4	(6.21)	43.30	25.6%	49.60	1,015,115	23.0	3.3
<b>DBC</b>	40.6	(2.05)	13.30	205.3%	35.10	2,555,309	25.2	5.1
<b>SAM</b>	9.3	(7.00)	7.90	17.7%	22.60	80,972	17.6	5.6
<b>PPC</b>	23.5	0.21	19.70	19.3%	18.20	218,203	42.1	7.0
<b>HVN</b>	26.1	(0.76)	17.80	46.6%	39.90	629,754	43.6	7.9
<b>GTN</b>	24	(0.41)	13.00	84.6%	11.30	2,551,664	33.1	7.9
<b>GEX</b>	21.9	(2.02)	13.40	63.4%	19.20	6,895,516	34.9	8.4
<b>BMP</b>	54.4	0.37	29.80	82.6%	9.00	200,707	42.3	10.8
<b>LTG</b>	23.7	(2.07)	12.90	83.7%	13.10	252,591	44.5	12.3
<b>TIG</b>	6.7	(2.90)	4.30	55.8%	13.40	1,059,322	43.7	12.5
<b>DCL</b>	19.1	(0.52)	17.70	7.9%	67.50	67,464	34.2	12.8
<b>POW</b>	10.3	1.48	7.10	45.1%	33.50	4,889,696	51.0	13.0
<b>PHR</b>	55.3	1.47	33.00	67.6%	7.40	1,204,520	39.9	13.1
<b>FRT</b>	23.6	1.29	10.10	133.7%	66.20	682,813	45.7	13.1
<b>ACV</b>	62.4	1.63	42.20	47.9%	26.70	257,319	50.4	13.8
<b>NT2</b>	23.1	(0.22)	15.20	52.0%	5.00	233,357	46.1	14.6
<b>GMD</b>	23.6	(0.42)	14.30	65.0%	6.20	660,330	50.8	15.6
<b>DRC</b>	19.7	1.29	13.80	42.8%	26.20	924,982	54.7	18.6
<b>KDH</b>	23.8	(0.84)	17.10	39.2%	6.90	581,685	42.4	19.4
<b>HDG</b>	24	(0.41)	12.50	92.0%	11.30	1,950,621	45.8	20.1
<b>VNG</b>	14.9	0.00	12.00	24.2%	51.00	199,408	42.7	20.8
<b>SZC</b>	25.5	(2.67)	12.20	109.0%	9.00	1,392,820	40.8	20.9
<b>IJC</b>	12.6	2.03	7.70	63.6%	25.60	577,446	53.0	21.3
<b>PLX</b>	50	0.30	33.70	48.4%	12.10	936,622	51.1	21.8
<b>PVD</b>	11.6	0.00	6.80	70.6%	46.80	6,638,198	51.1	21.8



### Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	SMB	HOSE	28/10/2020	29/10/2020	10/11/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	BIC	HOSE	28/10/2020	29/10/2020	20/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	TCT	HOSE	28/10/2020	29/10/2020	16/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	VSC	HOSE	27/10/2020	28/10/2020	18/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	HTL	HOSE	27/10/2020	28/10/2020	05/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	TNG	HNX	26/10/2020	27/10/2020	12/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	SBT	HOSE	23/10/2020	26/10/2020	30/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	C21	UPCoM	23/10/2020	26/10/2020	10/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	CMP	UPCoM	23/10/2020	26/10/2020	06/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 430 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	D11	HNX	22/10/2020	23/10/2020	04/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	HD8	UPCoM	22/10/2020	23/10/2020	24/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	CII	HOSE	22/10/2020	23/10/2020	30/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	DHA	HOSE	21/10/2020	22/10/2020	12/11/2020	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	PEN	HNX	21/10/2020	22/10/2020	30/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	QLD	UPCoM	21/10/2020	22/10/2020	05/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 251 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	TA9	HNX	21/10/2020	22/10/2020	05/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	PVP	UPCoM	21/10/2020	22/10/2020	20/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	PVM	UPCoM	20/10/2020	21/10/2020	16/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	QHW	UPCoM	20/10/2020	21/10/2020	02/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	HU3	HOSE	20/10/2020	21/10/2020	27/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	ARM	HNX	20/10/2020	21/10/2020		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:2	Thưởng cổ phiếu
22	BVH	HOSE	20/10/2020	21/10/2020	10/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	SMC	HOSE	20/10/2020	21/10/2020	30/10/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	VCF	HOSE	19/10/2020	20/10/2020	02/11/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 25,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	NQN	UPCoM	19/10/2020	20/10/2020	20/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 592 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	SLS	HNX	19/10/2020	20/10/2020	10/11/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 7,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	AAA	HOSE	19/10/2020	20/10/2020		Trả cổ tức đợt 3/2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
28	MWG	HOSE	19/10/2020	20/10/2020	30/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

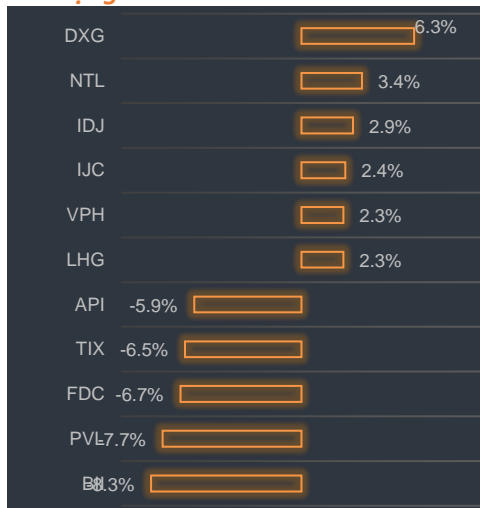
# Tăng giảm ngành trong ngày



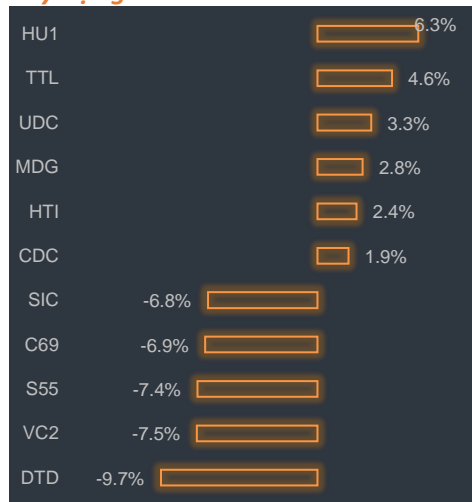
## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

<b>Bất động sản:</b>	DXG, NTL, IDJ
<b>Xây dựng:</b>	HU1, TTL, UDC
<b>Dầu khí:</b>	PVC, PVG, PVS
<b>Chứng khoán:</b>	WSS, VCI, HCM
<b>Ngân hàng:</b>	CTG, VPB, MBB

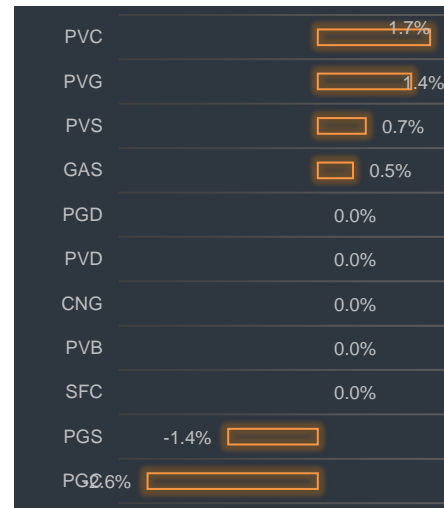
### Bất động sản



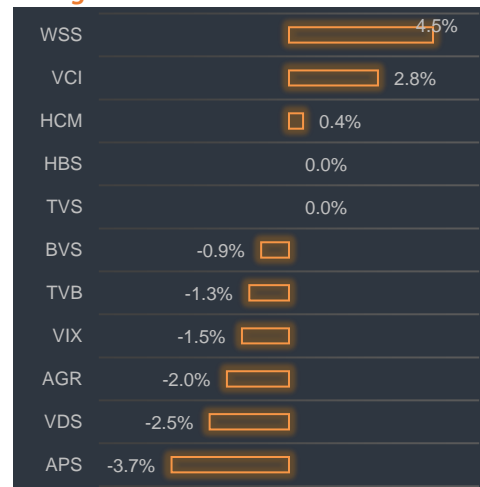
### Xây dựng



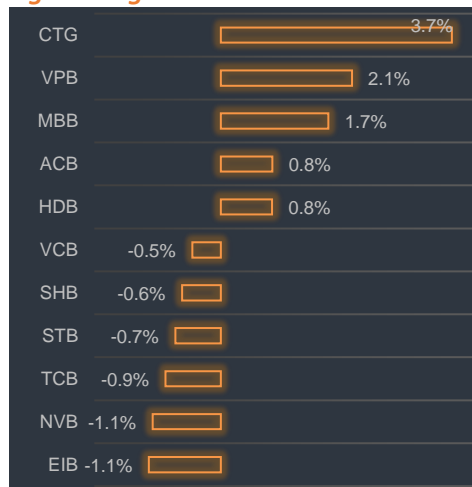
### Dầu khí



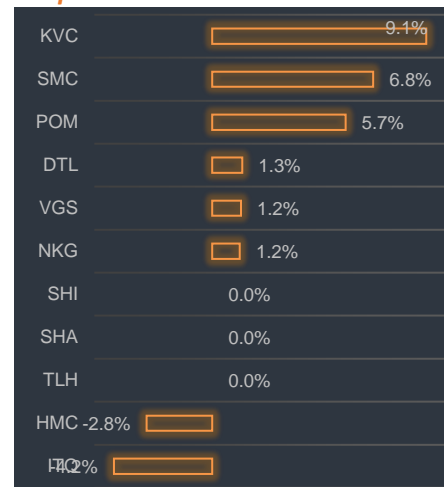
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931